

DOXYCYCLIN

THUỐC KÊ ĐƠN, THUỐC NÀY CHỈ SỬ DỤNG THEO SỰ KÊ ĐƠN CỦA BÁC SĨ

* **THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nang chứa

- Doxycyclin hydrochlorid tương đương Doxycyclin..... 100 mg
- Tá dược: Lactose, Tinh bột ngô, Natri lauryl sulfat, Magnesi stearat

* **DẠNG BẢO CHẾ:** Viên nang.

* **QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:**

Hộp 10 vi x 10 viên.

* **CHỈ ĐỊNH:**

- Điều trị bệnh *Brucella*, bệnh tả do *Vibrio cholerae*, u hạt bẹn do *Calymmatobacterium granulomatis*, hồng ban loang mạn tính do *Borrelia burgdorferi*, sốt hồi quy do *Borrelia recurrentis*, viêm niệu đạo không đặc hiệu do *Ureaplasma urealyticum*, viêm phổi không điển hình do *Mycoplasma pneumoniae*, bệnh do *Rickettsia rickettii*, bệnh sốt Q và bệnh do *Rickettsia akari*, bệnh sốt vệt do *Chlamydia psittaci*, các bệnh Nicolas - Favre, viêm kết mạc hạt vùi, viêm niệu đạo không đặc hiệu và viêm cổ tử cung do *Chlamydia trachomatis*, viêm phổi do *Chlamydia pneumoniae*.
- Dự phòng sốt rét do *Plasmodium falciparum* cho người đi du lịch thời gian ngắn đến vùng có chủng ký sinh trùng kháng cloroquin hoặc pyrimethamin - sulfadoxin.

* **LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:** Dùng uống

* Nên dùng thuốc trong hay sau bữa ăn với nhiều nước ở tư thế đứng hay ngồi thẳng.

- Người lớn: 1 viên/lần x 2 lần/ngày, tiếp theo là 1 viên, ngày một lần hoặc 2 lần khi nhiễm khuẩn nặng.
- Trẻ em trên 8 tuổi: 4 - 5 mg/kg/ngày chia làm 2 lần, sau đó uống một nửa lượng này (2 - 2,5 mg/kg), một lần duy nhất trong ngày. Đối với bệnh nặng, uống 2 - 2,5 mg/kg, cứ 12 giờ một lần.
- Dự phòng sốt rét ở người lớn, uống 1 viên/lần/ngày bắt đầu 1 hoặc 2 ngày trước khi đến vùng sốt rét, tiếp tục uống hàng ngày và 4 tuần sau khi rời vùng sốt rét.
- Không cần phải giảm liều ở người suy thận.

* **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Người quá mẫn với kháng sinh họ tetracyclin hoặc thuốc gây tê “loại cain”.
- Trẻ em dưới 8 tuổi.
- Suy gan nặng.

* **THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:**

- Ở trẻ dưới 8 tuổi, doxycyclin gây biến màu răng vĩnh viễn, giảm sản men răng, và giảm tốc độ phát triển chiều dài của bộ xương. Do đó không dùng doxycyclin cho người bệnh ở nhóm tuổi này trừ khi những thuốc kháng khuẩn khác không chắc có hiệu quả hoặc bị chống chỉ định.
- Phải tránh dùng doxycyclin trong thời gian dài vì có thể gây bội nhiễm.
- Nên xét nghiệm chức năng gan định kỳ ở bệnh nhân dùng liều cao hay kéo dài. Nếu có thể nên tránh dùng đồng thời Doxycyclin với các tác nhân khác đã biết có gây độc tính trên gan.
- Phải uống thuốc với tối thiểu một cốc nước đầy, ở tư thế đứng, để tránh loét thực quản, hoặc để giảm kích ứng đường tiêu hóa. Nếu trong thời gian dùng thuốc có tổn thương viêm loét thực quản, nên ngưng dùng cho đến khi lành vết thương.
- Tránh phơi nắng kéo dài vì có thể mẫn cảm với ánh sáng khi dùng doxycyclin. Nếu xuất hiện phản ứng này hay bất kỳ phản ứng dị ứng nào khác, nên ngưng thuốc.

* **PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

- Các tetracyclin phân bố qua nhau thai. Không dùng doxycyclin trong nửa cuối thai kỳ vì doxycyclin có thể gây biến màu răng vĩnh viễn, giảm sản men răng và có thể tích lũy trong xương, gây rối loạn cấu trúc xương.
- Doxycyclin được bài tiết vào sữa và tạo phức hợp không hấp thu được với calci trong sữa.

* **ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Thuốc không ảnh hưởng khi lái xe và vận hành máy móc.

* **TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:**

- Dùng đồng thời doxycyclin với thuốc kháng acid chứa nhôm, calci hoặc magnesi có thể làm giảm tác dụng của thuốc kháng sinh.
- Sắt và bismuth subsalicylat có thể làm giảm sinh khả dụng của doxycyclin.
- Barbiturat, phenytoin và carbamazepin có thể làm giảm thời gian bán thải của doxycyclin.
- Dùng đồng thời doxycyclin với warfarin có thể làm tăng tác dụng của thuốc chống đông.

* **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

- Thường gặp: Viêm thực quản, biến màu răng ở trẻ em.
- Ít gặp: Ban, mẫn cảm ánh sáng, buồn nôn, tiêu chảy, giảm bạch cầu trung tính, tăng bạch cầu ưa eosin, viêm tĩnh mạch.

- Hiếm gặp: Tăng áp lực nội sọ lạnh tính, thóp phồng ở trẻ nhỏ, độc hại gan.
Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

*** QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Rửa dạ dày nếu cần.

*** DƯỢC LỰC HỌC:**

- Doxycyclin là kháng sinh phổ rộng, có tác dụng kìm khuẩn. Doxycyclin ức chế sự tổng hợp protein của vi khuẩn và có thể gây thay đổi ở màng bào tương. Doxycyclin có phạm vi kháng khuẩn rộng với vi khuẩn ưa khí và kỵ khí Gram dương và Gram âm, và cả với một số vi sinh vật kháng thuốc tác dụng với thành tế bào như *Rickettsia*, *Coxiella burnetii*, *Mycoplasma pneumoniae*, *Chlamydia* spp., *Legionella* spp., *Ureaplasma*, một số *Mycobacterium* không điển hình và *Plasmodium* spp., Doxycyclin không có tác dụng trị nấm trên lâm sàng.
- Trong các tetracyclin, doxycyclin ít độc với gan hơn và có lợi thế trong các dùng thuốc.
- Nhiễm *Plasmodium falciparum* ở Việt Nam thường kháng nhiều thuốc như cloroquin, sulfonamid và các thuốc chống sốt rét khác, nhưng vẫn có thể dùng doxycyclin để dự phòng.
- *Kháng các tetracyclin*: Vi sinh vật kháng với một tetracyclin thì cũng kháng với các tetracyclin khác. Nhiều chủng vi khuẩn như *E.coli*, *Enterobacter*, *Shigella flexneri*, *Salmonella typhi*, *Staphylococcus aureus* đã kháng Doxycyclin.
- Vì mức kháng cao của vi khuẩn, không thể dùng các tetracyclin để điều trị theo kinh nghiệm. Tuy vậy các tetracyclin vẫn có hiệu quả trong những bệnh do *Rickettsia*, *Mycoplasma* và *Chlamydia*.

*** DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

- Doxycyclin được hấp thu tốt qua đường tiêu hóa (95% liều uống); hấp thu giảm khi dùng đồng thời chế phẩm sữa. Có thể uống Doxycyclin 2 lần/ngày, vì thuốc có thời gian bán thải dài (16 – 18 giờ). Đạt nồng độ huyết tương tối đa 3 microgam/ml, 2 giờ sau khi uống 200mg doxycyclin liều đầu tiên và nồng độ huyết tương duy trì trên 1microgam/ ml trong 8 -12 giờ. Nồng độ huyết tương tương đương khi uống hoặc khi tiêm doxycyclin. Vì các tetracyclin dễ phức hợp với các cation hóa trị 2 hoặc hóa trị 3, như calci, magnesi, nhôm, nên các thuốc kháng acid và các thuốc khác có chứa các cation nói trên, cũng như thức ăn và sữa có chứa calci đều làm ảnh hưởng đến hấp thu doxycyclin.
- Doxycyclin phân bố rộng trong cơ thể vào các mô và dịch tiết, gồm cả nước tiểu và tuyến tiền liệt. Thuốc tích lũy trong các tế bào lưới - nội mô của gan, lách, tủy xương và trong xương, ngà răng và men răng chưa mọc.
- Doxycyclin không thải trừ giống như các tetracyclin khác, mà thải trừ chủ yếu qua phân (qua gan), thứ yếu qua nước tiểu (qua thận), và không tích lũy nhiều như các tetracyclin khác ở người suy thận, do đó là một trong những tetracyclin an toàn nhất để điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh này.

*** BẢO QUẢN:** Dưới 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

*** HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*** KHUYẾN CÁO:**

- THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.
- ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
- NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.
- ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.